NạTOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI
Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 29 - 06 - 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Minh Thanh
2. Ông Lương Văn Thắng

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai (Đường Điện Biên, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai).

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 05 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/HSST-QĐ ngày 03 tháng 06 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐXXST – HS ngày 17/06/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, Tên gọi khác: Không - Sinh ngày 10 tháng 11 năm 1990 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; ĐKHKTT: thôn Đ, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Phúc, con bà Nguyễn Thị Mùi. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không. Tiền sự: Không; Nhân thân: bị cáo là người có nhân thân xấu tại bản án số 60/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân huyện B tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn Q 01 năm tù về tội " Trộm cắp tài sản". Ngày 11/10/2020 Quyết chấp hành xong án phạt tù đã được xóa án tích. Năm 2016, 2017 bị cáo Nguyễn Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đến nay đã được xóa tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2024, tạm giam từ ngày 03/02/2024 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam

Địa chỉ: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Quang Liêm – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hảng Seo Lùng – sinh năm 1978 (Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Tổ 1, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Tất L – sinh năm 1970

Địa chỉ: thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Tất T – sinh năm 1992

Địa chỉ: thôn K, xã Q, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 02/01/2024 đến ngày 18/01/2024 Nguyễn Văn Q đã nhiều lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B, bị cáo đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88F3 – 7235, mang theo 01 chiếc kìm, 01 lưỡi cưa sắt, 01 mỏ lết và 01 bao tải xác rắn đến các trạm phát sóng Vinaphone (Trạm BTS) của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam, lấy trộm dây nguồn ắc quy, dây tiếp địa và bảng tiếp địa bằng đồng trên địa bàn huyện B, với mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, cụ thể những lần trộm cắp như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 02/01/2024, Nguyễn Văn Q sử dụng mỏ lết phá khoá cửa trạm BTS ở thôn Tả Ngảo, xã B, huyện B, rồi dùng kìm cắt 10m dây tiếp địa loại M35, 20m dây loại M25, 15m dây loại M16 và tháo 02 bảng đồng nối dây tiếp địa có tổng trị giá là 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng), theo Kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B. Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn Văn Q mang về nhà bóc tách lấy lõi dây đồng, rồi mang bán cho Nguyễn Tất T và Nguyễn Tất L, cùng trú tại thôn K, xã Q, huyện B là người thu mua phế liệu được số tiền là 3.000.000 đồng. Số tiền này Nguyễn Văn Q đã sử dụng chi tiêu hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 03/01/2024, Nguyễn Văn Q sử dụng lưỡi cưa sắt, cắt khóa cửa trạm BTS thuộc thôn 2, xã V, huyện B, rồi dùng kìm cắt 20m dây tiếp địa loại M25, 15m loại M16 có tổng giá trị theo Kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B là 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn Văn Q mang về nhà bóc tách lấy lõi dây đồng, rồi bán cho Nguyễn Tất T và Nguyễn Tất L được số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Số tiền này Nguyễn Văn Q đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 11 giờ, ngày 05/01/2024, Nguyễn Văn Q dùng mỏ lết cậy khóa cửa trạm BTS thuộc thôn Tân Quang, xã T, huyện B, rồi dùng kìm cắt được 06m dây nguồn ắc quy loại M50, 05m dây cáp đồng loại M70, 20m dây cáp đồng loại M35 và tháo lấy 02 bảng đồng, có tổng trị giá theo Kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B là 5.960.000 đồng (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn Văn Q mang về nhà bóc tách lấy lõi dây đồng, rồi mang toàn bộ tài sản trộm cắp được bán cho Nguyễn Tất T và Nguyễn Tất L được 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Số tiền này Nguyễn Văn Q đã sử dụng chi tiêu hết.

Vụ thứ tư: Khoảng 12 giờ ngày 06/01/2024, Nguyễn Văn Q dùng mỏ lết bẻ gẫy tai móc khoá cửa trạm BTS thuộc thôn Sơn Hà, xã C, huyện B, rồi dùng kìm cắt được 05m dây cáp đồng loại M70, 20m dây cáp đồng loại M35, 10m dây cáp đồng loại M25 và tháo 02 bảng đồng, có tổng giá trị theo Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B là 5.830.000 đồng (Năm triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn Văn Q mang về nhà bóc tách lấy lõi dây đồng, rồi mang bán cho Nguyễn Tất T và Nguyễn Tất L được số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Số tiền này Nguyễn Văn Q đã sử dụng chi tiêu hết.

Vụ thứ năm: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/01/2024, Nguyễn Văn Q dùng mỏ lết cậy khóa cửa trạm BTS thuộc thôn Phố Mới 1, xã T, huyện B, rồi dùng kìm cắt được 08m dây cáp đông loại M50, 05m dây cáp đồng loại M70, 20m dây cáp đồng loại M35, 20m dây cáp đồng loại M25, 15m dây cáp đồng loại M16 và tháo lấy 01 bảng đồng chống sét có trị giá theo Kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B là 8.620.000 đồng (Tám triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn Văn Q mang về nhà bóc tách lấy lõi dây đồng rồi bán cho Tuấn và Liệu được số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Số tiền này Nguyễn Văn Q đã sử dụng chi tiêu hết.

Vụ thứ sáu: Khoảng 08 giờ ngày 10/01/2024, Nguyễn Văn Q dùng mỏ lết cậy khóa cửa trạm BTS thuộc thôn Nậm Giang 1, xã N, huyện B, rồi dùng kìm cắt được 04m dây nguồn ắc quy loại M50, 05m dây cáp đồng loại M70, 15m dây cáp đồng loại M35, 14m dây cáp đồng loại M25, 15m dây cáp đồng loại M16 và tháo lấy 02 bảng đồng nối dây tiếp địa có tổng trị giá theo Kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B là 7.180.000 đồng (Bảy triệu một trăm tám mươi nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn Văn Q mang về nhà bóc tách lấy lõi dây đồng rồi bán cho Nguyễn Tất T và Nguyễn Tất L được 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Số tiền này Nguyễn Văn Q đã sử dụng chi tiêu hết.

Vụ thứ bảy: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/01/2024, Nguyễn Văn Q dùng mỏ lết cậy khóa cửa trạm BTS thuộc thôn Biên Hòa, xã N, huyện B rồi dùng kìm

cắt được 10m dây cáp đồng loại M35, 20m dây cáp đồng loại M25, 15m dây cáp đồng loại M16 và 02 bảng đồng có tổng trị giá theo Kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B là 5.100.000 đồng (Năm triệu một trăm nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn Văn Q mang về nhà bóc tách lấy lõi dây đồng rồi bán cho Nguyễn Tất T và Nguyễn Tất L được 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền này Nguyễn Văn Q đã sử dụng chi tiêu hết.

Vụ thứ tám: Khoảng 08 giờ ngày 13/01/2024, Nguyễn Văn Q dùng mỏ lết cậy khóa cửa trạm BTS thuộc thôn Y Giang, xã S, huyện B, rồi dùng kìm cắt được 10m dây cáp đồng loại M70, 15m dây cáp đồng loại M35, 15m dây cáp đồng loại M25 và 02 bảng đồng, có tổng trị giá theo Kết luận định giá tài sản số 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B là 6.935.000 đồng (Sáu triệu chín trăm ba mươi lăm nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn Văn Q mang về nhà bóc tách lấy lõi dây đồng rồi bán cho Nguyễn Tất T và Nguyễn Tất L được 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Số tiền này Nguyễn Văn Q đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ chín: Khoảng 09 giờ ngày 18/01/2024, Nguyễn Văn Q dùng mỏ lết bẻ khóa cửa trạm BTS thuộc thôn Trung Hồ, xã N, huyện B, rồi dùng kìm cắt được 06m dây cáp đồng loại M50, 05m dây cáp đồng loại M70, 20m dây cáp đồng loại M35 và 02 bảng đồng, có giá trị theo Kết luận định giá tài sản số: 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B là 5.960.000 đồng (Năm triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng). Sau khi trộm cắp được tài sản, Nguyễn Văn Q mang nhà bóc tách lấy lõi dây đồng, rồi đem bán cho Nguyễn Tất T và Nguyễn Tất L được số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Số tiền này Nguyễn Văn Q đã sử dụng chi tiêu hết.

Ngoài các lần phạm tội trên, Nguyễn Văn Q còn khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại các trạm BTS thuộc địa bàn thành phố Lào Cai là 05 vụ, huyện Bảo Thắng là 09 vụ và huyện Mường Khương là 03 vụ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng đã khởi tố vụ án, bị can với Nguyễn Văn Q để điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định trị giá tài sản số: 01 ngày 31/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B xác định các loại dây cáp đồng, bảng đồng trong tổng số 09 lần bị cáo Nguyễn Văn Q trộm cắp có tổng giá trị thiệt hại là: 53.485.000 đồng (Năm mươi ba triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án :

Thu giữ của Nguyễn Văn Q gồm:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Woldwide, màu nâu, biển kiểm soát 88F3 – 7235 kèm giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Dương Văn Hợi.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng đã qua sử dụng, kèm thẻ sim số 0333796050.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Q, phát hiện thu giữ:

- 01 bao tải xác rắn màu vàng, bên trong chứa nhiều vỏ dây điện.

- 01 kìm bằng kim loại có tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen có chữ THAI NGUYEN

- 01 cưa sắt bằng kim loại có hai lưỡi.

- 01 mỏ lết bằng kim loại.

Về trách nhiệm dân sự:

Người đại diện theo ủy quyền của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam ông Hảng Seo Lùng yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại số tiền 53.485.000 đồng (Năm mươi ba triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 15/CT- VKSBX ngày 15/05/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là điểm b, c khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự . Vì vậy sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173 ; Điều 38; khoản 2 Điều 56; Điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo với mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số: 15/2024/HS- ST ngày 15/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng xử phạt bị cáo mức án là 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù và bản án số: 05/2024/HS- ST ngày 28/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xử phạt bị cáo 01 (Một) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường cho Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam số tiền 53.485.000 đồng ((Năm mươi ba triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Woldwide, màu nâu, biển kiểm soát 88F3 – 7235 kèm giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Dương Văn Hợi.

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng đã qua sử dụng, kèm thẻ sim số 0333796050 để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải xác rắn màu vàng, bên trong chứa nhiều vỏ dây điện; 01 kìm bằng kim loại có tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen có chữ THAI NGUYEN; 01 cưa sắt bằng kim loại có hai lưỡi; 01 mỏ lết bằng kim loại.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tống tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để kết luận từ ngày 02/01/2024 đến ngày 18/01/2024 Nguyễn Văn Q dùng mỏ lết bẻ khóa các cửa trạm BTS thuộc thôn Tả Ngảo, xã B, thôn 2 xã V, thôn Tân Quang, xã T, thôn Sơn Hà, xã C, thôn Phố Mới 1, xã T, thôn Nậm Giang 1, xã N, thôn Biên Hòa xã N, thôn Y Giang, xã S, thôn Trung Hồ xã N bị cáo đã thực hiện 09 (Chín) vụ trộm cắp tài sản là dây đồng tiếp địa và bảng đất tiếp địa bằng đồng tại các trạm BTS của tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam trên địa bàn huyện B. Tổng giá trị tài sản do bị cáo trộm cắp đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B định giá là 53.485.000đ (Năm mươi ba triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Ngoài 09 lần phạm tội tại huyện B cũng trong tháng 01/2024, bị cáo còn nhiều lần trộm cắp tại huyện Bảo Thắng, huyện Mường Khương, thành phố Lào Cai, bị cáo không có nghề nghiệp, bị cáo đã thực hiện liên tiếp các lần trộm cắp trên toàn tỉnh Lào Cai, tài sản trộm cắp được bị cáo bán lấy tiền làm nguồn thu nhập, trị giá tài tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá từ trên 2 triệu đến hơn 8 triệu đồng. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung là " Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp" và "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000

đồng" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo ra trước Tòa là hoàn toàn chính xác.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, chiếm đoạt tài sản của người khác mục đích để tiêu sài cho bản thân, bị cáo đã coi thường pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt. Bị cáo là người có nhân thân xấu tại bản án số 60/2019/HSST ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân huyện B tỉnh Lào Cai, xử phạt Nguyễn Văn Q 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 11/10/2020 Nguyễn Văn Q chấp hành xong án phạt tù đã được xóa án tích. Năm 2016, 2017 bị cáo Nguyễn Văn Q bị Tòa án nhân dân huyện B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đến nay đã được xóa tiền sự. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Tại bản án số 15/2024/HS- ST ngày 15/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo mức án là 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật và tại bản án số 05/2024/HS- ST ngày 28/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo mức án là 01 (Một) năm tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Vì vậy tại bản án này Tòa án nhân dân huyện B tổng hợp hình phạt của bản án số 15/2024/HS- ST ngày 15/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng và Bản án số 05/2024/HS- ST ngày 28/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù là cao so với hành vi phạm tội, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận mức hình phạt mà Viện kiểm sát huyện B đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách hiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn Q đã thực hiện nhiều lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện B, vì vậy bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu tình tiết tăng nặng, phạm tội từ hai lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo tự giác khai báo về các hành vi trộm cắp tài tại huyện Bảo Thắng, huyện Mường Khương và thành phố Lào Cai đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa bị hại Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam người đại diện theo ủy quyền của bị hại là anh Hảng Seo Lùng có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường số tiền 53.485.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhất trí bồi thường số tiền trên cho Tập đoàn bưu chính viễn thông Việt Nam. Xét thấy thỏa thuận giữa các bên là tự nguyện nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại.

Về trách nhiệm hình sự: Bị hại đề nghị xử lý bị cáo Nguyễn Văn Q theo quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Woldwide, màu nâu, biển kiểm soát 88F3 – 7235 kèm giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Dương Văn Hợi, chiếc xe này là tài sản của bị cáo và bị cáo đã sử dụng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội. Vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng đã qua sử dụng, kèm thẻ sim số 0333796050 không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí vì vậy cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp.

Đối với 01 bao tải xác rắn màu vàng, bên trong chứa nhiều vỏ dây điện; 01 kìm bằng kim loại có tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen có chữ THAI NGUYEN; 01 cưa sắt bằng kim loại có hai lưỡi; 01 mỏ lết bằng kim loại là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị vì vậy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 bao tải xác rắn màu vàng đã cũ rách bên trong có 05 bảng đồng có tổng khối lượng là 07kg gồm: 03 bảng đồng kích thước dài 30cm, rộng 10cm, dày 0,5cm; 01 bảng đồng kích thước dài 30cm, rộng 11cm, dày 0,5cm; 01 bảng đồng kích

thước dài 30cm, rộng 15cm, đày 0,5cm; 19 kg dây cáp đồng là vật chứng của vụ án trộm cắp tại các trạm BTS thuộc huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã xử lý chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Khương để giải quyết theo thẩm quyền.

[7] Các vấn đề khác liên quan tới vụ án:

Đối với Nguyễn Tất T là chủ cơ sở thu mua phế liệu đã mua dây đồng và bảng tiếp địa và Nguyễn Tất L (là bố của Nguyễn Tất T), khi mua Nguyễn Tất T, Nguyễn Tất L không biết đây là tài sản do Nguyễn Văn Q trộm cắp mà có. Sau khi mua được số dây cáp đồng và bảng đồng tiếp địa Nguyễn Tất T và Nguyễn Tất L khai đã bán cho Nguyễn Thị Chúc, sau đó Nguyễn Thị Chúc bán lại cho người thu mua phế liệu khác nhưng không xác định được lại lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không thu hồi được. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra không đề cập xử lý Nguyễn Tất T, Nguyễn Tất L, Nguyễn Thị Chúc trong vụ án là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 173; Điều 38; khoản 2 Điều 56; điểm r,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản''. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 02 (Hai) năm 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số: 15/2024/HS- ST ngày 15/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng xử phạt bị cáo mức án là 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và Bản án số: 05/2024/HS- ST ngày 28/05/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xử phạt bị cáo 01 (Một) năm tù " Trộm cắp tài sản". Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 bản án là: 06 (Sáu) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 25/01/2024.

2.Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584; 585; 589 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Văn Q với bị hại Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường cho Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam số tiền 53.485.000 đồng (Năm mươi ba triệu bốn trăm tám mươi lăn nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3.Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Woldwide, màu nâu, biển kiểm soát 88F3 – 7235 kèm giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Dương Văn Hợi, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy.

Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu trắng đã qua sử dụng, kèm thẻ sim số 0333796050 để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 bao tải xác rắn màu vàng, bên trong chứa nhiều vỏ dây điện; 01 kìm bằng kim loại có tay cầm bọc nhựa màu đỏ đen có chữ THAI NGUYEN; 01 cưa sắt bằng kim loại có hai lưỡi; 01 mỏ lết bằng kim loại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/05/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B)

4.Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 2.674.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bẩy mươi tư nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh,
- VKS huyện B
- THA dân sự;
- PC 10; Đội ĐT công an huyện
- CQ THAHS
- Bị cáo; Bị hại;
- người liên quan
- Lưu HS – TA, THA.

Đỗ Thị Thanh Hương